

Cymbidium finlaysonianum Hoàng Kiếm Lan

Sáng nay, dạo quanh trên Internet, một bông lan quen thuộc hiện ra làm cho lòng tôi cảm thấy bồi hồi, xúc động.



Kiểm Tiên Vũ (*Cymbidium finlaysonianum* Lindl.)

Đúng như tác giả tấm ảnh đã chú thích, đó là cây *Cymbidium finlaysonianum* mọc ở khắp nước Việt. Trong cuốn *Phong Lan Việt Nam*, tiến sĩ Trần Hợp gọi Lan Kiếm Vàng, chúng tôi đặt tên là Hoàng Kiếm Lan và bây giờ ở VN gọi là Kiếm Tiên Vũ.

Trước đây chúng tôi có viết 2 bài về cây lan này: “[Chùm Lan Ngày Tết](#)” vào năm 2003 và “[Lan Kiếm Hoàng Lan](#)” vào năm 2012. (Xin xem trên hoalanvietnam.org).

Sở dĩ tôi viết tới 2 bài vì đây là cây lan đầu tiên tôi thấy trên đời và cũng là chuyện liên quan đến mối tình đầu của vợ chồng chúng tôi. Chuyện đã xảy ra từ 70 năm qua nhưng vẫn còn như in trong trí. Để các bạn có thể hình dung được những gì ở khoảng thời gian một phần 3 thế kỷ trước đây, tôi xin kể như sau.

Quê tôi là một làng nghèo nàn thuộc tỉnh Hưng Yên. Toàn vùng chỉ có những cánh đồng lúa mênh mông quanh năm ngập nước và những rặng tre xanh ngắt, thỉnh thoảng có vài hàng cau nhô lên khỏi mái nhà tranh, vách đất. Dân chúng trong làng không đủ ăn, làm gì có hoa huệ chứ đừng nói tới hoa lan. Gia đình tôi khá giả hơn cả, nhưng cũng chỉ có sân gạch và đồng rom và duy nhất một cây hoa hồng bạch thơm ngắt, cha tôi xin được của một ông bạn cờ bạc ở Thái Bình.

Thời còn ở Tiểu học, tôi học ở trường huyện Phù Cừ cách nhà tôi 6-7 cây số và sau đó là Tiên Lữ cách xa khoảng 9 cây số. Lên Trung học, tôi theo học tại trường tư thục công giáo Saint Thomas d’Aquin ở Nam Định, sau này trường trở thành Tiểu Chủng Viện và các học sinh cũ chuyển sang trường mới: Externat Notre Dame. Hồi đó cả miền Bắc chỉ có Hà Nội và Nam Định mới có trường Trung học, còn muốn thi Tú Tài và lên Đại học, học sinh cả 2 miền Trung và Nam đều phải ra Bắc.

Từ nhà tôi xuống tỉnh Nam Định, phải dùng chiếc xe đạp, phần thưởng cha tôi mua cho khi tốt nghiệp Tiểu học (Certificat d’études primaire). Đi qua đền Vương, rẽ tay trái xuống Đa Quang, An Lạc, Lương Tru, rồi theo con đê sông Luộc tới chợ Suôi tức Thụy Lôi, Tiên Lữ, rồi đáp tàu thủy khởi hành từ Hải Phòng qua Ninh Giang có bánh gai nổi tiếng, rồi cập bến chợ Suôi có bánh chưng, bánh giò, nhà bà Lán ngon nhất Bắc Kỳ. Tới cửa Luộc, giáp ranh 3 tỉnh Hưng Yên, Hà Nam và Thái Bình, tàu xuôi theo giòng sông Hồng Hà xuống Nam Định...



Sở dĩ tôi phải dông dài kể lể như vậy để kích thích bộ óc già nua của tôi hoạt động, sau nữa mong tìm được mấy người đồng hương còn sống sót sau những cuộc tang thương biến đổi của non sông đất nước.

Tại đây tôi cùng học với nhạc sĩ Việt Lang, Lê Quý Hiệp (tác giả bài “Tình quê Hương” và “Đoàn quân đi” nổi tiếng) bạn từ lớp Nhất trường Tiên Lữ. Chính anh là người đã dạy tôi chơi đàn Mandoline và thổi sáo cũng như những bài hát thịnh hành vào thời 1938-1942 như bài “Bản Đàn Xuân” của nhạc sĩ Lê Thương:

*Đàn xuân tủi lòng, nẩy cung đợi mong
Reo ai oán trong khuê phòng
Tình tang tang tính tính tình
Tình tang tang tính tính tình
Lạnh lùng hơn gió ngoài đồng
Ngồi se chỉ hồng
Hỏi ai hiểu không
Tiếng oanh muốn nhắn lời thay những tiếng ngân
Như chiếc bóng người chưa dám nhắc chân
Chờ tin thơ chim hoàng oanh đưa
Còn xa bay trong ánh sương mờ.*



Hay bài “C’est à Capri” do Tino Rossi, một ca sĩ lừng danh của Pháp hát v.v...

*C'est à Capri que je l'ai rencontrée
Je fus charmé encore plus que surpris
De mille fleurs elle était entourée
Parmi les fleurs du matin fraîches écloses.*

Vào năm 1942 khi vừa tốt nghiệp Trung học, cũng là lúc Hoa Kỳ dội bom, bắn phá nhà máy vải sợi, cùng tàu bè ở Nam Định, nhà trường đóng cửa, tôi trở về Hưng Yên, nhưng tá túc ở Nhật Lệ nhà bà cô, nơi đó có những anh chị em đồng trang lứa với tôi cũng ở Hà Nội về. Trong đám anh em này tôi là người duy nhất biết chút đỉnh âm nhạc và nhờ vào những tài vật này mà tôi lọt vào đôi mắt đen huyền của vợ tôi. Còn ở quê tôi, khi đó các em tôi còn nhỏ, các anh em họ phần lớn đều chỉ học đến khi biết đọc biết viết là thôi học và trò giải trí chỉ là thả diều, đánh khăng, xuống ao vùng vẫy hay là chọc ghẹo mấy cô gái làng...

Chuyện tình của chúng tôi ở Nhật Lệ đã được kể trong bài “Chùm Lan Ngày Tết”, xin được miễn nhắc lại...

Viết đến đây mắt đã thấy mờ, mông đã mỏi, tôi đứng dậy bước ra bếp pha một ly cà phê, mong cho tinh thần được tỉnh táo và minh mẫn hơn chẳng. Nói tới cà phê, ông bác sĩ chuyên khoa tim mạch của tôi, đồng khách đến nỗi muốn có cái hẹn ít nhất cũng phải đợi 3-4 tháng, ông khuyên tôi rằng:

“Bác bị cao áp huyết, cao mỡ, lại thêm tiểu đường ở mức trên ranh giới, nên kiêng cử cà phê, thịt đỏ, tôm, cua bọ, phở mát v.v...”

Vì là ông chỗ quen biết với con cháu tôi, nên nửa đùa nửa thật, tôi bảo ông rằng:

“Ông còn trẻ làm ơn kiêng dùm tôi đi, chứ tuổi 80 tôi đã qua từ lâu, còn 90 thì đang chân trong, chân ngoài, chỉ còn duy nhất có cái thú ăn uống, mà lại còn phải kiêng cử thì sống để làm gì?”

Cà phê, tôi không ưa thứ cà phê của Mỹ loãng như nước rửa ly mà cũng chẳng ưa cà phê của mấy hãng phê VN có mùi bắp rang và có lẽ họ cho thêm chất caféine vào cho nên uống vào tim đập như trống làng. Cà phê Starbuck cũng khá đấy, nhưng muốn uống phải đi khá xa, còn nếu là thứ Christmas Blend do anh Vũ Út tặng cho, pha kiểu “*cái nồi ngồi trên cái cốc*” mới ngon nhưng quá lách cách, cho nên tôi dùng cà phê hòa tan hiệu Taster’s Choice của hãng Nestlé, French Roast, Medium cho tiện và đỡ tốn tiền.



Mở tủ lạnh lấy thêm chút kem sữa có mùi Hazel nut vào ly cà phê, thấy ở cạnh có miếng phó mát Cambozola, con dâu tôi mới mua cho ở Costco. Trong các thứ phó mát, tôi ưa thứ này hơn cả bởi vì đó là sự pha trộn giữa 2 sản phẩm nổi tiếng của Pháp: Camembert ngon và mềm, nhưng có người cho là có mùi tai thối và Roquefort mà người Mỹ gọi là Blue cheese ăn vào hơi có mùi xà phòng. Đối với tôi, Cambozola ăn với sà lát, bánh lạt (Cracker) hay với táo, đào còn ăn với chuối thì thực là tuyệt hảo.

Sở dĩ tôi biết mùi phó mát ăn với chuối là nhờ Trung úy Bernard de Lattre, con trai thống chế De Lattre de Tassigny, một vị tướng của Pháp trong trận chiến Thế giới Đệ Nhất, Đệ Nhị và chiến tranh Việt Pháp. Năm 1949, sau khi hiểu rõ thủ đoạn quá ư tàn độc của Cộng Sản mà không giấy bút nào tả xiết, tôi bỏ vùng kháng chiến về vùng Quốc Gia. Chiều hôm đó, tôi đang ngồi



chơi với mấy người bạn bỗng một chiếc xe Jeep nhà binh ngừng ngay trước cửa, một người Pháp mặc quần soọc, ở trần, tay cầm chiếc roi da, bước xuống. Một anh thông ngôn Việt, bước theo nói rất hồ sục:

“Nghe nói có một thằng biết đánh bóng chuyên (volley ball) ở khu mới về, bảo nó ra đây chào ông Hai đi.”

Tôi đứng dậy chào và tự giới thiệu bằng tiếng Pháp. bBernard giơ tay cho tôi bắt và mời lên xe do ông ta cầm lái đi vào khu chiến Hưng Yên đánh bóng chuyên, sau đó mời tôi ăn cơm tối ở câu lạc bộ sĩ quan, có món gà hầm hạt dẻ (Poulet au maron), tráng miệng chuối tiêu với pho mát hiệu con bò cười (La Vache qui rit) và tôi nghiền món này từ đó.



Nhắm nháp vài miếng bánh cracker với Cambozola, rồi làm một ngụm cà phê tôi khoan khoái bước ra hàng hiên hít thở không khí mát lạnh của gió biển từ Huntington Beach thổi về. Qua hàng phen thưa, nắng đã bắt đầu tỏa sáng, chợt một ánh hoàng kim thấp thoáng trong đám lá lan xanh tốt. Tôi vội bước lại gần thì ra cây Hoàng Kiếm Lan *Cym. finlaysonianum* do ông bạn Mỹ già Peter Kurz đã tặng cho năm nào. (Xin xem chi tiết trong bài “Lan Kiếm Hoàng Lan”.) Cây lan này đã thoát chết trong trận tổng tấn công của lũ rệp sáp “Bois duval scale” từ 15 năm về trước, nay đã nhú ra một chùm nụ. Một tuần sau, chùm hoa đã dài gần một thước, đếm được 16 chiếc hoa.



Dù cho năm nay hoa chẳng nhiều, sắc màu không được tươi sáng nhưng đó là kỷ niệm giữa tôi và người bạn đường của 55 năm cũ và vợ chồng ông bạn già thân thiết Opal và Peter Kurtz. Hai người này đều là giáo sư đại học UCLA đã về hưu, điều đặc biệt là họ đều đồng tuổi với vợ chồng tôi, mà chúng tôi lại cùng lập gia đình vào năm 1948. Năm 1992, khi tôi về hưu ở Placentia, họ ở Carbon Canyon cách đó chừng 4-5 miles. Chúng tôi hợp tính, hợp tình và khăng khít với nhau được 6-7 năm. Khi vợ tôi bị ung thư phổi, Opal cũng bị ung thư đại tràng và qua đời sau vợ tôi vài năm. Sau đó Peter bán vườn lan, bán nhà và vào một viện dưỡng lão nào đó ở San Diego và mất liên lạc luôn...



Đêm hôm qua, bỗng nhiên nằm mơ thấy Peter điện thoại nhờ tôi dẫn đi mua thuốc lở miệng (Cold Sore). Tôi nhớ đến một sự trùng hợp lạ lùng nữa là Peter và tôi đều hay bị chứng này. Nhân chuyện ông ta cho tôi một khóm *Dendrobium speciosum* rất lớn, thời đó giá trị phải đến \$500, chúng tôi mời hai vợ chồng ông đi ăn tôm hùm ở Tân Cảng. Khi ăn món này, Peter suýt soa khen là quá ngon, nhưng miệng bị đau thành ra khẩu vị giảm đi rất nhiều. Ông than phiền là đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết. Khi trước, một giáo sư người Trung Quốc cùng dạy ở UCLA có cho ông một thứ



bột màu xám rất công hiệu, nhưng ông ta không biết tên là gì. Còn tôi mỗi khi bị chứng này, chỉ cần uống 2 ly bột sắn giây là hết ngay. Thứ thuốc màu xám chẳng qua chỉ là phần bí đao (winter melon) tiệt thuốc bắc nào cũng có, bôi vào mồm miệng đen thui và mấy anh ba Tàu muốn giữ kín môn thuốc bí truyền lại để hình quả dưa hấu trên bao thuốc, lập lòe đánh lận con đen...



Vừa chợp mắt được mười phút, tôi lại mơ thấy vợ tôi và tôi đứng trên một tòa nhà cao 9-10 tầng đổ nát. Chúng tôi đi nhau tìm lối đi xuống, khi còn 3-4 tầng nữa, vợ tôi bỗng tuột tay, biến mất và khi xuống tới mặt đất, thấy vợ tôi nằm giữa một khóm lan Hoàng Kiếm Lan rất lớn, hơi thở đã tắt nhưng trên môi vẫn còn nụ cười thanh thản...

Không biết đây là điềm gì? Bạn nào có tài giải mộng, làm ơn chỉ dùm. Xin đa tạ.

Bolsa Hạ tuần tháng 8-2016

Bùi Xuân Đáng

